TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST
Ngày 05-8-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Mai Thị Duyên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lan Chi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Thị H; nơi cư trú: Tổ dân phố Phấn Dũng, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh (nay là phường Hưng Đạo), thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc T; nơi cư trú: Số 6B85 khu B1 (nay là tổ dân phố số 10), phường Cát Bi, quận Hải An (nay là phường Hải An), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 15/4/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị H trình bày:

Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn ngày 16/6/2003 tại Ủy ban nhân dân phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp. Chính vì nguyên nhân như vậy nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát cãi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn không thể khắc phục được nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm trách nhiệm với nhau về mọi mặt. Nay bà Ngô Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, đề nghị Toà án giải quyết cho bà Ngô Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T.

Về con chung: Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T có hai con chung là Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 22/12/2003 và Nguyễn Hồng N, sinh ngày 26/10/2008. Cháu Nguyễn Thị Quỳnh A đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Ngô Thị H có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Hồng N do cháu Hồng Nhung là con gái cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ và cháu Hồng Nhung cũng có nguyện vọng ở với bà Hoa. Về việc cấp dưỡng nuôi con, bà Ngô Thị H tự thỏa thuận với ông Nguyễn Ngọc T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Ngô Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng phát biểu: Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng việc thụ lý vụ án cũng như quá trình xây dựng lập hồ sơ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về các đương sự: Phía nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, phía bị đơn không chấp hành đúng với các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà Ngô Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T; Về con chung: Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T có hai con chung là Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 22/12/2003 và Nguyễn Hồng N, sinh ngày 26/10/2008. Cháu Nguyễn Thị Quỳnh A đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Ngô Thị H có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Hồng N do cháu Nhung là con gái cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ, và cháu Hồng Nhung cũng có nguyện vọng ở với bà Ngô Thị H, xét thấy cần giao cháu Nguyễn Hồng N cho bà Ngô Thị H nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, bà Ngô Thị H tự thỏa thuận với ông Nguyễn Ngọc T, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Bà Ngô Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Bà Ngô Thị H phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Bị đơn là ông Nguyễn Ngọc T hiện đang thường trú tại số 6 B85 khu B1 (nay là tổ dân phố số 10) phường Cát Bi, quận Hải An (nay là phường Hải An), thành phố Hải Phòng nên căn cứ cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các điều 3, 4 của Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về thành lập Toà án nhân dân cấp tỉnh, Toà án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Toà án nhân dân cấp tỉnh, Toà án nhân dân khu vực, đây là vụ án Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng.

[2] Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản, quyết định của Tòa án nhưng ông Nguyễn Ngọc T đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Ngọc T.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/6/2003 tại Ủy ban nhân dân phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng nên quan hệ hôn nhân của bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T là hợp pháp được quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Quá trình chung sống, đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tình tình không phù hợp. Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm trách nhiệm đến nhau về mọi mặt.

[5] Tòa án tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương và gia đình, kết quả đã thu thập thể hiện: Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Từ năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xảy ra xô xát cãi nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Thực tế từ năm 2020 vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm trách nhiệm với nhau về mọi mặt. Nay bà Ngô Thị H có đơn xin ly hôn ông Nguyễn Ngọc T thì đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Ngô Thị H được ly hôn với

ông Nguyễn Ngọc T. Về tài sản chung: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[6] Xét cuộc sống chung của bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần giải quyết cho bà Ngô Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc T là phù hợp pháp luật. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị H xin ly hôn ông Nguyễn Ngọc T.

+ Về việc nuôi con:

[7] Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T có hai con chung là Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 22/12/2003 và Nguyễn Hồng N, sinh ngày 26/10/2008. Cháu Nguyễn Thị Quỳnh A đã đủ tuổi trưởng thành, bà Ngô Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Ngô Thị H có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Hồng N và cháu Nhung cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Bà Ngô Thị H có công việc, thu nhập ổn định đủ điều kiện đảm bảo cuộc sống vật chất và tinh thần cho cháu Nhung. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con Nguyễn Hồng N cho bà Ngô Thị H nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Ngô Thị H tự thỏa thuận với ông Nguyễn Ngọc T, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về việc chia tài sản:

[8] Bà Ngô Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí:

[9] Bà Ngô Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Ngô Thị H được ly hôn ông Nguyễn Ngọc T.

2. Về việc nuôi con: Giao cháu Nguyễn Hồng N, sinh ngày 26/10/2008 cho bà Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Cháu Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 22/12/2003 đã đủ tuổi trưởng thành, bà Ngô Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, bà Ngô Thị H tự thỏa thuận với ông Nguyễn Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về việc chia tài sản: Bà Ngô Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Ngô Thị H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Ngô Thị H đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005782 ngày 28/4/2025. Bà Ngô Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn bà Ngô Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn ông Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Cát Bi, quận Hải An (nay là Uỷ ban nhân dân phường Hải An), thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 16/6/2003);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA